

Bản án số: 101/2025/HS-ST
Ngày: 26/8/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Châu Thị Lệ

Ông Phan Minh Thanh

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Tuyền – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 7 -Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Phạm Quốc Bảo - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2025 tại Tòa án nhân dân Khu vực 7 - Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 275/2025/HSST, ngày 30 tháng 6 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 423/2025/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 8 năm 2025 đối với các bị cáo:

1/ **Huỳnh Thị Kim L**; Giới tính: Nữ, sinh năm 1997 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nơi thường trú: Số B đường D, phường R, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh (hiện nay là phường C, Thành phố Hồ Chí Minh); Nơi ở hiện tại: Không nơi cư trú ổn định; Trình độ học vấn: 08/12; Nghề nghiệp: Không; Con bà Huỳnh Thị Kim P (không rõ cha); Hoàn cảnh gia đình: Bị cáo có chồng là Lê Nguyễn Anh T, có 03 con, con lớn sinh 2016, con nhỏ sinh năm 2023; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Tạm giam ngày 15/01/2025; (có mặt).

2/ **Đỗ Thụy Thúy V**; Giới tính: Nữ, sinh năm 2000 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nơi thường trú: 2 đường T, Phường A, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh (hiện nay là phường N, Thành phố Hồ Chí Minh); Nơi ở hiện tại: Không nơi cư trú ổn định; Trình độ học vấn: 4/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Trần Tâm Đ và bà Đỗ Thụy Như L1; Hoàn cảnh gia đình: Bị cáo có 03 con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2024; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Nhân thân: Bị cáo bị khởi tố bị can theo Quyết định khởi tố bị can số 453/QĐ-ĐCSKTMT ngày 05/8/2024 của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thành phố D, tỉnh Bình Dương về tội danh

“Mua bán trái phép chất ma túy” và “Mua bán dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy”; Tạm giam ngày 21/4/2025; (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy, vào ngày 08 tháng 01 năm 2025, Huỳnh Thị Kim L gọi điện thoại rủ Đỗ Thụy Thúy V là bạn học cũ sử dụng ma túy chung thì V đồng ý và nói L đến Công viên Làng H tại G để tìm địa điểm sử dụng. Khoảng 16 giờ 00 phút cùng ngày, L đi xe G từ N, tỉnh Đồng Nai đến Công viên L, quận G, khi đến nơi Liên tiếp tục nhờ tài xế G chở L đến khu vực đường P, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh để mua ma túy đá và dụng cụ sử dụng ma túy. Khi đi đến đường C, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh, L xuống xe G, đi bộ đến nhờ một người tài xế xe ôm gần đó mua ma túy đá và nỏ thủy tinh với giá 250.000 đồng thì người này đồng ý. Khoảng 10 phút sau, người tài xế xe ôm mang bộ nỏ có sẵn ma túy đá bên trong cho Liên bỏ vào túi nylon màu đen, sau đó L nhận và cầm lên xe G đi đến Công viên Làng H tại quận G để đón V. Khi đến Công viên Làng H, L gặp V thì cả 02 cùng lên xe, L không biết đi đâu để sử dụng ma túy nên L hỏi V “chơi ở nhà hay ở đâu” thì V nói L đến khách sạn Đ1 tại địa chỉ: số Đ N, Phường A, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh để sử dụng ma túy. Đến khoảng 18 giờ 00 phút cùng ngày, khi đến khách sạn, do V không mang theo thẻ Căn cước công dân nên L đã đưa P1 của L để thuê phòng 602. Khi lên phòng L lấy ra 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá bao gồm 01 vỏ chai nước, ống hút và nỏ thủy tinh, lúc này V và L cùng nhau làm bình sử dụng ma túy đá, cụ thể L là người đưa ra nắp chai nhựa có lắp sẵn ống hút và nỏ thủy tinh đã có sẵn ma túy đá, V mở tủ lạnh ra lấy 01 chai nước suối và mở nắp chai nước suối uống bớt một ít, còn lại nước trong chai và đưa chai có chứa nước nêu trên cho L để L đập nắp chai đã được lắp ống hút và nỏ thủy tinh thành bộ dụng cụ sử dụng ma túy. Sau khi chuẩn bị xong dụng cụ sử dụng, thì L lấy bật lửa ra và bật lửa đốt hơi nóng bên dưới nỏ thủy tinh và đưa ống hút nhựa trên nắp bình vào miệng hút khoảng 02 hơi thì L để bộ sử dụng ma túy đá xuống sàn nhà và đi vào nhà vệ sinh. Còn V ngồi bên ngoài lấy bình tự chế có chứa ma túy nói trên tiếp tục dùng bật lửa đốt nóng và đưa lên miệng hút được 02 hơi thì bị Tổ công tác Công an P2, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh phối hợp Phòng PC04 Công an Thành phố H kiểm tra phát hiện, thu giữ túi nylon chứa ma túy cùng tang vật nên tiến hành niêm phong và đưa L, V về trụ sở Công an P2, quận G để làm rõ.

Tại Bản kết luận giám định số 1660/KL-KTHS ngày 17/01/2024 của Phòng K - Công an Thành phố H kết luận: Mảnh vỡ viên nén được ký hiệu mẫu m cần giám định, là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,0703 gam (không phẩy không bảy không ba gam), loại MDMA.

Tại bản cáo trạng số 299/CT-VKS-GV, ngày 27/6/2024 Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp (nay là Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7 – Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố Huỳnh Thị Kim L, Đỗ Thụy Thúy V về tội “Tổ chức sử dụng trái

phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà:

Bị cáo Huỳnh Thị Kim L khai nhận hành vi phạm tội như đã khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7 – Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố đối với bị cáo.

Cụ thể, vào ngày 08/01/2025, L xảy ra mâu thuẫn và cãi nhau với chồng thì L gọi điện thoại tâm sự với V và rủ V đi sử dụng ma túy chung thì V đồng ý và nói L đến Công viên Làng Hoa G để tìm địa điểm sử dụng ma túy. Khoảng 16 giờ cùng ngày, L đặt xe G đến nơi, L nhờ tài xế xe G chở L về khu vực Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh thì L sẽ gửi thêm tiền (để L mua ma túy đá và dụng cụ sử dụng ma túy). Khi L đến đường C, Phường D, Quận H thì L nói tài xế xe Grab dừng lại, L xuống xe và đến chỗ người xe ôm gần đó nhờ lấy cho L 250.000 đồng ma túy đá. Khoảng 10 phút sau thì người xe ôm đem bộ nỏ có để sẵn ma túy bên trong cho Liên bỏ vào túi ny-long màu đen, sau đó L nhận và cầm xe lên xe G đi đến Công viên L hoa tại quận G đến đón V. Khi đến Công viên Làng H, L gặp V thì cả 02 cũng lên xe, L không biết đi đâu để sử dụng ma túy nên L hỏi V “chơi ở nhà hay ở đâu” thì V nói L đến khách sạn Đ1 tại địa chỉ: A N, Phường A, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh để sử dụng ma túy, L và V đến nơi vào khoảng 18 giờ 00 phút cùng ngày. Khi đến khách sạn, L và V lên phòng thì V lấy chai nước suối trong tủ lạnh ra gắn vào nỏ thủy tinh để vào nôi sử dụng ma túy và đưa cho L dùng bật lửa của L dùng để hút thuốc L đốt hút 01 hơi thì L say quá nên L chạy vào nhà vệ sinh để nôn, V ở ngoài tiếp tục lấy “nôi” ma túy để sử dụng. Khi L trong nhà vệ sinh thì bị lực lượng Công an kiểm tra và đưa L cùng V về trụ sở Công an phường P2, quận G để làm rõ hành vi L và V tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo Huỳnh Thị Kim L xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Đỗ Thụy Thúy V thừa nhận hành vi như cáo trạng đã truy tố, bị cáo xác nhận lời trình bày của Huỳnh Thị Kim L là đúng, ngày 08/01/2025, bị cáo biết L (là bạn cũ) đang buồn chuyện gia đình và muốn sử dụng ma túy nên nói L đến Công Viên Làng Hoa G để tìm địa điểm sử dụng. Sau khi L đi mua ma túy về nhưng chưa biết sử dụng ở đâu thì bị cáo nói L đến Khách sạn Đ1, địa chỉ số A đường N, Phường A, quận G để cùng nhau sử dụng ma túy. Đến nơi, bị cáo cùng với L chế tạo dụng cụ để sử dụng trái phép chất ma túy, L chuẩn bị sẵn nỏ có ma túy đã mua, bị cáo lấy 1 chai nước trong tủ lạnh rồi uống bớt một chút để L gấp vào nắp chai có sẵn rồi cả hai cùng sử dụng. Bị cáo thừa nhận trước đây bị cáo khai sinh con vào năm 2025 không chính xác, bị cáo sinh con vào ngày 12/10/2024 tại Bệnh viện Đ2; Bị cáo đã sử dụng ma túy từ đầu năm 2024 và hiện đang bị Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an tỉnh B (nay là Công an Thành phố H) khởi tố về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Mua bán dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy”. Bị cáo chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7 – Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm của vụ án cho rằng: Đây là vụ án “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” do Huỳnh Thị Kim L và Đỗ Thụy Thúy V thực hiện. Ngày 08/01/2025, Huỳnh Thị Kim L và Đỗ Thụy Thúy V bị bắt quả tang khi đang có hành tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại Khách sạn Đ1, phòng 602, địa chỉ: Số A N, Phường A, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh, tang vật thu giữ là ma túy có khối lượng 0,0703 gam; loại MDMA và bộ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi của Huỳnh Thị Kim L và Đỗ Thụy Thúy V đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Vì vậy, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7 – Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo Huỳnh Thị Kim L và bị cáo Đỗ Thụy Thúy V như cáo trạng đã thể hiện. Sau khi nêu lên hậu quả do bị cáo gây nên, những tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7 – Thành phố Hồ Chí Minh đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Huỳnh Thị Kim Liên T1 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”;

Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Đỗ Thụy Thúy V từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7 – Thành phố Hồ Chí Minh cho rằng các bị cáo đều là thành phần lao động, không có việc làm ổn định nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung với bị cáo Huỳnh Thị Kim L và bị cáo Đỗ Thụy Thúy V.

Đồng thời, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7 – Thành phố Hồ Chí Minh còn đề nghị Tòa án xử lý vật chứng và buộc các bị cáo nộp án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận G, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an Thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp (nay là Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7 – Thành phố Hồ Chí Minh), Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến

hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Tại phiên toà hôm nay, sau khi Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7 – Thành phố Hồ Chí Minh công bố bản cáo trạng, bị cáo Huỳnh Thị Kim L và bị cáo Đỗ Thụy Thúy V đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Đối chiếu lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của nhân chứng, tang vật đã thu giữ, phù hợp với Kết luận điều tra của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an Thành phố H, với bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp (nay là Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7 – Thành phố Hồ Chí Minh) và với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở nhận định: Vào ngày 08/01/2025, Huỳnh Thị Kim L gọi điện rủ Đỗ Thụy Thúy V cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy, Đỗ Thụy T2 V đồng ý và nói L đến Công viên Làng H tại quận G để tìm địa điểm cùng sử dụng. Sau khi đến Công viên Làng H, Liên tiếp tục đặt xe công nghệ đến khu vực đường C, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh để mua 250.000 đồng ma túy và bộ nỏ dùng để sử dụng ma túy rồi về gặp Đỗ Thụy Thúy V. Do Huỳnh Thị Kim L không biết sử dụng ở đâu nên Đỗ Thụy Thúy V nói L đến khách sạn Đ1, tại địa chỉ số A đường N, Phường A, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh để cùng nhau sử dụng ma túy. Khi lên phòng, Huỳnh Thị Kim L và Đỗ Thụy Thúy V cùng nhau chuẩn bị dụng cụ để sử dụng ma túy, L chuẩn bị nắp chai nhựa có lắp sẵn ống hút và nỏ thủy tinh đã có sẵn ma túy, V mở tủ lạnh lấy 01 chai nước và mở nắp chai nước suối uống bớt một ít, sau đó V đưa chai nước cho L để L đầy nắp chai lại thành bộ dụng cụ sử dụng ma túy rồi cùng nhau sử dụng.

Tại các Biên bản xét nghiệm chất ma túy ngày 09/01/2025 của Trạm Y tế Phường 11, quận G thể hiện bị cáo Huỳnh Thị Kim L và bị cáo Đỗ Thụy Thúy V dương tính với ma túy.

Tại Bản kết luận giám định số 1660/KL-KTHS ngày 17/01/2025 của Phòng K - Công an Thành phố H kết luận: Mảnh vỡ viên nén được ký hiệu mẫu m cần giám định, là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,0703g (không phải không bảy không ba gam), loại MDMA.

Với hành vi như đã nêu trên, Viện trưởng viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp (hiện nay là Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7) – Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Huỳnh Thị Kim L và bị cáo Đỗ Thụy Thúy V về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội.

[3] Về tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý và sử dụng ma túy. Do ma túy là loại biệt dược độc hại có khả năng gây nghiện rất cao mà người sử dụng ma túy, dù chỉ một lần, cũng

rất khó từ bỏ, cũng vì nguyên nhân làm giảm sút sức khỏe của đối tượng nghiện một cách nghiêm trọng, do đó Nhà nước quy định xử phạt rất nghiêm khắc bằng các chế tài được quy định tại Bộ luật hình sự. Vì vậy, để giữ gìn kỷ cương pháp luật, góp phần tích cực vào cuộc đấu tranh phòng và chống ma túy, hạn chế và tiến tới loại bỏ ma túy ra khỏi đời sống xã hội, cần phải xử lý nghiêm đối với các bị cáo. Bản án xử các bị cáo phải có tác dụng cải tạo, giáo dục các bị cáo thành những công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời làm gương cho những người khác.

- Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra và qua diễn biến phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã thành thật khai báo thành khẩn nhận tội và tỏ ra ăn năn hối cải, các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự và đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi. Vì vậy, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt.

[4] Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung 2017. Hội đồng xét tính chất vụ án và hoàn cảnh của bị cáo không có việc làm ổn định nên quyết định miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy bao gồm: Bình nhựa có nắp đậy bên trên có gắn ống hút nhựa và 01 nỏ thủy tinh, bên trong nỏ thủy tinh có bám dính tinh thể đã qua sử dụng nghi vẫn là ma túy, nỏ thủy tinh đã qua giám định và được niêm phong là vật cấm lưu hành; 01 (một) bật lửa, là dụng cụ L, V dùng để sử dụng trái phép chất ma túy – là công cụ, phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại không rõ nhãn hiệu, đã qua sử dụng, là điện thoại L sử dụng liên hệ với V để cùng sử dụng ma túy – là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung vào quỹ Nhà nước.

- 01 (một) điện thoại Samsung, đã qua sử dụng, là điện thoại V sử dụng liên hệ với L để cùng sử dụng ma túy là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội cần tịch thu sung vào quỹ Nhà nước.

- 01 (một) túi nilon nhỏ dạng túi zip – không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về các vấn đề khác:

Đối với đối tượng bán ma túy cho Huỳnh Thị Kim L không xác định được nhân thân, lai lịch, Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh, truy xét để xử lý sau.

Đối với anh Hà Ngọc D là chủ khách sạn Đ1 không biết việc L, V thuê phòng để sử dụng trái phép chất ma túy, tài xế xe G (không rõ nhân thân, lai lịch) không được L, V cho biết về mua ma túy để tổ chức sử dụng trái phép nên không có đủ căn cứ để xử lý hình sự.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí bản án theo Điều 331; 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[9] Xét lời luận tội của của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự phù hợp quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Huỳnh Thị Kim L, Đỗ Thụy Thúy V phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Huỳnh Thị Kim L: 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 15/01/2025.

Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Đỗ Thụy Thúy V: 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 21/4/2025.

2. Căn cứ Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung 2017 và khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu và tiêu hủy:

+ 01 (một) bật lửa;

+ 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy bao gồm: Bình nhựa có nắp đậy bên trên có gắn ống hút nhựa và 01 nỏ thủy tinh, bên trong nỏ thủy tinh có bám dính tinh thể đã qua sử dụng nghi vấn là ma túy, nỏ thủy tinh đã qua giám định và được niêm phong;

+ 01 (một) túi nilong nhỏ dạng túi zip;

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước:

+ 01 (một) điện thoại Samsung, đã qua sử dụng;

+ 01 (một) điện thoại không rõ nhãn hiệu, đã qua sử dụng.

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 183/PNK ngày 14 tháng 4 năm 2025 của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận G (Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an Thành phố H)).

3. Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc mỗi bị cáo Huỳnh Thị Kim L, Đỗ Thụy Thúy V phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo Huỳnh Thị Kim L, bị cáo Đỗ Thụy Thúy V được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP. HCM;
- VKSND TP HCM;
- Công an TP. HCM;
- VKS KV7-TP.HCM;
- Thi hành án dân sự TP.HCM;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã đóng dấu và ký tên)

Nguyễn Mạnh Hùng